

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
X
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2022/HS-ST
Ngày: 09-8-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN X, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Chân.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Nguyễn Văn Thanh;

- Bà Trần Thị Ánh Hằng.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Phát Huy – Thư ký Tòa án nhân dân X.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân X, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa:
Ông Lương Văn Khang – Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 8 năm 2022, tại Tòa án nhân dân X xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 40/2022/TLST- HS ngày 11 tháng 7 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/2022/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn E (Dưa Hấu), sinh ngày 15/9/1992 tại thành phố LX – tỉnh An Giang; nơi thường trú: Ấp Mỹ Khánh 2, xã MHH, thành phố LX, tỉnh An Giang; chỗ ở hiện nay: Tổ 3, A2, phường Châu Phú B, X, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Đạo Phật giáo Hoà Hảo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Cường (chết) và bà Lê Thị Kim Ba, sinh năm 1961; vợ Nguyễn Hoàng ST, sinh năm 1997; con có 02 người, lớn sinh năm 2016, nhỏ sinh năm 2019;

- Tiền án: Không.

- Tiền sự: Ngày 24/8/2020, Tòa án nhân dân X quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn đến 15 tháng, đến ngày 16/8/2021, chấp hành xong.

Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 04/5/2022 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

Bị hại:

- Bà Trần Thị U, sinh năm 1973, nơi cư trú: tổ 17, khóm VĐ, phường NS,

X, tỉnh An Giang; có mặt.

Người làm chứng:

- Ông Trần Minh T, sinh năm 1990; vắng mặt;
- Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1993; vắng mặt;
- Bà Nguyễn Thị Lan P, sinh năm 1973; vắng mặt;
- Ông Lê Quốc V, sinh năm 1990; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 31/12/2021, sau khi uống rượu, Nguyễn Văn E đến nhà trọ “*Tấn Phát*” (tổ 17, khóm VĐ, phường NS, X), do Trần Thị U làm chủ, nhờ Trần Minh T (người làm thuê tại nhà trọ) chở đến Công an phường NS, trình báo việc E bị Nguyễn Văn T đánh gây thương tích trước đó, nhưng Minh T từ chối, E chửi Minh T rồi bỏ đi. Khoảng 10 phút sau, E quay lại nhà trọ “*Tấn Phát*” tiếp tục chửi Minh T; Minh T liền cầm ghế nhựa quơ đánh E 03 cái, E dùng tay đỡ; Minh T bỏ chạy vào bên trong nhà trọ, kéo khóa cửa chính lại.

Lúc này, E thấy người tên L (không rõ lai lịch) đang cầm cây dao tự chế đứng phía trước nhà trọ, E giật lấy cây dao đuổi theo Minh T, đến cửa chính (loại cửa lùa, có 02 cánh, bằng kính), thấy đã đóng khóa, E cầm dao, tay phải chém 02 nhát vào cánh cửa bên trái, không vỡ; tiếp tục E nắm kéo, đẩy mạnh cánh cửa này làm chệch đường ray rơi xuống, trúng vào bàn kim loại, vỡ thành nhiều mảnh, bàn bị hư hỏng. E bỏ đi ra sân phía trước nhà trọ, thấy xe mô tô biển số 67FK - 5776 của U, nghĩ là xe của Minh T, E đạp ngã xe rồi cầm dao chém nhiều nhát vào xe gây hư hỏng; được mọi người can ngăn, E đi về thì L giật lấy lại cây dao bỏ đi; U đến Cơ quan Công an trình báo. Mời làm việc, E thừa nhận hành vi gây hư hỏng tài sản nêu trên. Riêng L, Cơ quan Công an chưa làm việc được nên không rõ L mang cây dao đi đâu, không thu giữ được cây dao.

Vật chứng thu giữ: 01 xe mô tô, nhãn hiệu YMHMAXNEO, màu vàng, biển số 67FK – 5776; 01 cái bàn kim loại trắng, cao 77 cm, mặt bàn hình chữ nhật, kích thước (98 x 58)cm; 01 ghế nhựa màu đỏ, có tựa lưng, cao 69cm, mặt ghế rộng (37 x 30)cm (đã trao trả cho Trần Thị U); 03 mảnh vỡ kính cường lực dày 12mm, kích thước (11 x 08)cm, (08 x 6,5)cm, (7,5 x 07)cm; 01 đĩa DVD ghi lại diễn biến sự việc Nguyễn Văn E dùng dao, dùng tay, chém, phá tài sản của Trần Thị U gây hư hỏng; tiền Việt Nam 3.818.000 đồng (do Nguyễn Hoàng ST giao nộp để bồi thường thiệt hại do Nguyễn Văn E gây ra).

Kết luận định giá tài sản số: 62/KL-ĐG ngày 17/02/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự X, xác định:

- 01 xe mô tô, nhãn hiệu YMH MAXNEO, màu vàng, biển số 67FK – 5776; bị hư hỏng gồm: Mặt đồng hồ bị vỡ, kích thước (09 x 03)cm; ốp nhựa trên dưới đầu đèn bị vỡ một đường dài 17cm; tay thắng trước bên phải bị gãy; ốp sườn sau bên trái bị nứt vỡ một đường dài 09 cm và có 02 vết bị vỡ kích thước (07 x 1,5)cm (10 x 03)cm, giá trị thiệt hại 108.000 đồng;

- 01 cái bàn kim loại trắng, cao 77 cm, mặt bàn có kích thước (98 x 58)cm, bị hư hỏng gồm: Vết móp cạnh góc mặt bàn, kích thước (37 x 11)cm; chân bàn bị cong biến dạng, giá trị thiệt hại 110.000 đồng;

- 01 tấm kính cường lực loại 12mm, cao 2,57m x rộng 1,045m, giá trị thiệt hại 3.600.000 đồng.

Tổng giá trị thiệt hại 3.818.000 đồng.

Ngày 15/4/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an X, tỉnh An Giang ra quyết định khởi tố vụ án hình sự, quyết định khởi tố bị can đối với Nguyễn Văn E về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

Cáo trạng số: 48/CT-VKSCĐ ngày 11/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân X truy tố bị cáo Nguyễn Văn E về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa,

- Bị cáo Nguyễn Văn E thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng truy tố, không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

- Bị hại Trần Thị U cung cấp lời khai như đã khai trong giai đoạn điều tra. Bên cạnh đó, bà U còn trình bày kết luận định giá tài sản bị hư hỏng 3.818.000 đồng như vậy là rất thấp nếu tính đúng giá trị thì tổng thiệt hại về tài sản do bị cáo gây ra khoảng 19.500.000 đồng, nhưng tại phiên tòa không khiếu nại về kết luận định giá và yêu cầu bồi thường thêm. Bởi lẽ, bị cáo có hoàn cảnh khó khăn hiện tại vợ không nghề nghiệp phải nuôi 02 con nhỏ nên có nghĩ đến hoàn cảnh của bị cáo và số tiền yêu cầu bị cáo bồi thường cũng không sử dụng vào cuộc sống sinh hoạt phục vụ bản thân và gia đình mà bị hại sẽ mang đi làm phước. Vì vậy yêu cầu bị cáo bồi thường như kết luận định giá với số tiền 3.818.000 đồng.

Kiểm sát viên trình bày lời luận tội: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra và lời khai của bị hại, người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, được kiểm chứng tại phiên tòa nên có cơ sở xác định hành vi của bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân X truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, được thực hiện với lỗi cố ý, đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp của bị hại, gây ảnh hưởng đến trật tự xã hội tại địa P. Do đó, cần phải có mức hình phạt nghiêm, cách ly bị

cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định nhằm giúp bị cáo cải sửa sai lầm của bản thân và nhằm răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung trong xã hội.

Tuy nhiên, bị cáo thuộc thành phần nhân dân lao động; tác động gia đình tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại, khắc phục hậu quả; Phạm tội lần đầu, có khung hình phạt đến 03 năm; Thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, phù hợp các tài liệu, chứng cứ hồ sơ vụ án. Vì vậy, bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “*Người phạm tội tự nguyện bồi thường thiệt hại*”; “*Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng*”; “*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*”, quy định tại điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên đề nghị Hội đồng xét xử có xem xét khi lượng hình.

Về hình phạt: Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn E từ 06 (sáu) đến 09 (chín) tháng tù về tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*”.

Về hình phạt bổ sung, bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản nên đề nghị không áp dụng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng các Điều 46, 47, 48 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu, tiêu hủy 03 mảnh vỡ kính cường lực dày 12mm, kích thước (11 × 08)cm, (08 × 6,5) cm, (7,5 × 07) cm; lưu hồ sơ vụ án 01 đĩa DVD ghi diễn biến sự việc Nguyễn Văn E dùng dao, dùng tay, chém, phá tài sản của Trần Thị U gây hư hỏng; tiền Việt Nam 3.818.000 đồng, do Nguyễn Hoàng ST giao nộp để bồi thường thiệt hại do Nguyễn Văn E gây ra, đề nghị trao trả cho bị hại Trần Thị U.

Về trách nhiệm dân sự: áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; các Điều 585, Điều 586, Điều 589 Bộ luật Dân sự. Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo bồi thường thiệt hại về tài sản cho bị hại Trần Thị U, số tiền 3.818.000 đồng.

Đối với Nguyễn Văn T và Trần Minh T có hành vi đánh Nguyễn Văn E; Nguyễn Văn T dùng đá đánh E nhưng chỉ bị thương tích nhẹ; Trần Minh T dùng ghế nhựa đánh E nhưng không gây thương tích, tuy E không yêu cầu khởi tố, nhưng hành vi này của Nguyễn Văn T và Trần Minh T là vi phạm pháp luật, Cơ quan điều tra chuyển xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp với quy định của pháp luật.

Người tên L, do không rõ lai lịch, chưa làm việc được, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an nhân dân X; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân X; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của pháp luật tố tụng hình sự.

[2] Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo, các bị hại, không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện.

[3] Sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Người làm chứng đã được Tòa án triệu tập tham gia phiên tòa hợp lệ nhưng vắng mặt. Tuy nhiên, đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, việc vắng mặt không gây trở ngại cho việc xét xử. Hội đồng xét xử căn cứ Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự quyết định vẫn tiến hành xét xử.

Về nội dung,

[4] Hành vi phạm tội: Tại phiên Tòa, bị cáo E khai nhận: Do tức giận việc nhờ Minh T chở đến Công an phường NS, trình báo việc bị cáo bị Nguyễn Văn T đánh gây thương tích trước đó, nhưng Minh T từ chối, bị cáo chửi Minh T rồi bỏ đi. Khoảng 10 phút sau, bị cáo quay lại nhà trọ “*Tấn Phát*” tiếp tục chửi Minh T; Minh T liền cầm ghế nhựa quơ đánh bị cáo 03 cái, bị cáo dùng tay đỡ; Minh T bỏ chạy vào bên trong nhà trọ, kéo khoá cửa chính lại. Do trong lúc tức giận khi bị Minh T đánh, bị cáo dùng dao tự chế do người tên L đang cầm trên tay đứng phía trước nhà trọ, bị cáo dùng dao, chém và kéo, đẩy mạnh cánh cửa bên trái để phá cửa vào trong để chém Minh T, nhưng khi cánh cửa rơi xuống, trúng vào bàn inox, vỡ thành nhiều mảnh. Sau đó bị cáo bỏ đi ra ngoài thấy xe mô tô biển số 67FK- 5776, nghĩ là xe của Minh T, bị cáo đập ngã xe rồi cầm dao chém nhiều nhát vào xe gây hư hỏng để hả giận. Sau sự việc xảy ra, bị cáo tác động gia đình giao nộp số tiền 3.818.000 đồng để bồi thường giá trị tài sản bị hư hỏng cho bị hại. Bị cáo không yêu cầu xử lý hình sự đối với Văn T và Minh T, từ chối giám định tỷ lệ thương tật.

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố. Bên cạnh đó, lời khai của bị cáo còn phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, bản ảnh, sơ đồ hiện trường do Cơ quan điều tra Công an X lập; lời khai của các bị hại, người làm chứng. Ngoài ra, còn phù hợp với vật chứng vụ án đã thu giữ và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Từ đó có căn cứ xác định, bị cáo E đã có hành vi dùng dao tự chế, dùng tay, cố ý chém, phá hoại, làm hư hỏng tài sản của bị hại U, tổng giá thiệt hại 3.818.000 đồng. Tại thời điểm phạm tội, bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi làm hư hỏng tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện; xâm phạm quan hệ về sở hữu tài sản được pháp luật hình sự bảo vệ. Vì vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự.

Cho nên, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân X truy tố bị cáo ra trước phiên tòa hôm nay và lời buộc tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân X tại phiên tòa đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và phù hợp với quy định của pháp luật.

Quyền sở hữu là một trong những quyền cơ bản đối với mọi cá nhân, cơ quan, tổ chức, được pháp luật ghi nhận và bảo vệ bằng chế tài nghiêm khắc nhất đó là hình phạt.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu của người khác mà còn gây mất trật tự trị an tại địa P. Bên cạnh đó, bị cáo có nhân thân xấu ngày 24/8/2020, Tòa án nhân dân X quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn đến 15 tháng, đến ngày 16/8/2021, chấp hành xong.

Xét, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhất định để đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Không

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thuộc thành phần lao động, không biết chữ, hiểu biết pháp luật có phần hạn chế quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; người phạm tội tự nguyện bồi thường thiệt hại. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên có xE xét áp dụng giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo trong khi lượng hình.

[6] Về hình phạt bổ sung, bị cáo thuộc thành phần nhân dân lao động; xét không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Xử lý vật chứng:

- Đối với 03 mảnh vỡ kính cường lực dày 12mm, kích thước (11 × 08)cm, (08 × 6,5) cm, (7,5 × 07) cm, không còn giá trị sử dụng, tịch thu, tiêu hủy;

- Đối với 01 đĩa DVD ghi diễn biến sự việc Nguyễn Văn E dùng dao, dùng tay, chém, phá tài sản của Trần Thị U gây hư hỏng, lưu hồ sơ vụ án;

- Đối với tiền Việt Nam 3.818.000 đồng, do Nguyễn Hoàng ST giao nộp để bồi thường thiệt hại do Nguyễn Văn E gây ra, nên trao trả cho bị hại Trần Thị U số tiền này là phù hợp.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo tác động người thân giao nộp số tiền 3.818.000 đồng để bồi thường thiệt hại về tài sản cho bị hại Trần Thị U là phù hợp nên ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm theo luật định.

[10] Các vấn đề khác:

- Đối với Nguyễn Văn T và Trần Minh T có hành vi đánh Nguyễn Văn E; Nguyễn Văn T dùng đá đánh E nhưng chỉ bị thương tích nhẹ; Trần Minh T dùng ghế nhựa đánh E nhưng không gây thương tích, tuy E không yêu cầu khởi tố, nhưng hành vi này của Nguyễn Văn T và Trần Minh T là vi phạm pháp luật, Cơ quan điều tra chuyển xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp với quy định của pháp luật.

- Người tên L, do không rõ lai lịch, chưa làm việc được, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau, là phù hợp với quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo: Nguyễn Văn E (Dưa Hấu) phạm tội: “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*”;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn E (Dưa Hấu): 07 (bảy) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo được tính kể từ ngày bị bắt tạm giam, ngày 04/5/2022 (*ngày bốn, tháng năm, năm hai nghìn không trăm hai mươi hai*).

Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy: 03 mảnh vỡ tấm kính cường lực 12mm, kích thước (11 × 8)cm, (08 × 6,5) cm, (7,5 × 07) cm;

- Trao trả cho bị hại Trần Thị U số tiền Việt Nam 3.818.000 đồng (ba triệu, tám trăm, mười tám nghìn đồng) VNC số 83 ngày 21/7/2022, do Nguyễn Hoàng ST giao nộp để bồi thường thiệt hại do Nguyễn Văn E gây ra.

- Tiếp tục lưu hồ sơ vụ án 01 đĩa DVD ghi lại diễn biến sự việc Nguyễn Văn E dùng dao, dùng tay, chém, phá tài sản của Trần Thị U.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 25 tháng 7 năm 2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an X với Chi cục Thi hành án dân sự X).

Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự; các Điều 585, Điều 586, Điều 589 Bộ luật Dân sự.

Buộc bị cáo bồi thường thiệt hại về tài sản cho bị hại Trần Thị U, số tiền 3.818.000 đồng (số tiền này vợ bị cáo tên Nguyễn Hoàng ST đã giao nộp và được giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự X).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015.

Căn cứ Điều 135, 136 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban

Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Nguyễn Văn E (Dưa Hấu) phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Viện KSND thành phố (2);
- Tòa án nhân dân tỉnh (1);
- Sở Tư pháp (1);
- Nhà Tạm giữ (2);
- Phòng hồ sơ (1);
- Chi cục THADS thành phố (1);s
- Bộ phận THA Tòa án (1);
- UBND cấp xã nơi BC cư trú (1);
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng (1).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Quang Chân